TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 06/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Viết Thịnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Phan Nam Định
Ông: Nay Phen

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn D; sinh ngày: 25/10/2005, tại tỉnh Gia Lai; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Mook Trang, xã Ia D, tỉnh Gia Lai; nơi sinh sống: Thôn H'Lil 2, xã I, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm 1979 và bà Phạm Thị S, sinh năm 1985; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Kpă H'G1 (Chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Kpă H'G1:

1. Kpă H'K, sinh năm 1973

Trú tại: Thôn Đăk Ch, xã I, tỉnh Gia Lai là con ruột của bị hại Kpă H'G1.

2. Kpă Th, sinh năm 1970

Trú tại: Thôn Đăk Ch, xã I, tỉnh Gia Lai là con ruột của bị hại Kpă H'G1.

3. Kpă H’G, sinh năm 1969

Trú tại: Thôn Đăk Ch, xã I, tỉnh Gia Lai là con ruột của bị hại Kpă H’G1.

4. Kpă H’B, sinh năm 1965;

Trú tại: Thôn Đăk Ch, xã I, tỉnh Gia Lai là con ruột của bị hại Kpă H’G1.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà tất cả những người đại diện hợp pháp cho bị hại Kpă H’G1 đều thống nhất thoả thuận uỷ quyền cho bà Kpă H’K, sinh năm 1973 là con ruột của bị hại Kpă H’G1 tham gia tố tụng và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc giải quyết vụ án. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phạm Thị S, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn Mook Trang, xã Ia D, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 2000;

Trú tại: Thôn Ama Rin 3, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Ông Lê Thế H, sinh năm 1965;

Trú tại: Thôn H’Lill 2, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Siu Hiếu; địa chỉ: Tổ 9, phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/02/2025, Nguyễn D, không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô BKS 81U1-383.14 lưu thông theo hướng từ xã K, huyện I đi hướng xã Ia Tr, huyện I. Khi đến đoạn Km 396+100 đường Trường Sơn Đông thuộc thôn Đăk Ch, xã Ia Mr, huyện I, cách khoảng 29,20 mét phía trước bên phải theo hướng lưu thông của Dưỡng thì Dưỡng nhìn thấy bà Kpă H’G1 đang chuẩn bị đi bộ từ bên phải qua bên trái đường. Thấy vậy, Dưỡng vẫn tiếp tục điều khiển xe lưu thông, khi cách khoảng 6,1m thì Dưỡng nhìn thấy bà H’G đi bộ đến khoảng giữa phần đường bên phải theo hướng lưu thông của Dưỡng. Lúc này, Dưỡng điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái (*trục bánh trước xe mô tô lấn sang phần đường bên trái là 0,37m, trục bánh sau xe mô tô lấn sang phần đường bên trái là 0,45m*) theo hướng lưu thông để tránh bà H’G thì gác để chân xe mô tô phía sau bên phải tông vào cẳng chân trái của bà Kpă H’G1 làm xe mô tô ngã nghiêng bên trái nằm trên mặt đường, bà H’G ngã xuống mặt đường bị thương tích và được gia đình Dưỡng đến chở đi cấp

cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, do thương tích nặng đến ngày 20/02/2025 thì tử vong. Dưỡng bị thương tích nhẹ.

Sau khi xảy ra tai nạn, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án, khám nghiệm tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 396+100 đường Trường Sơn Đông đoạn thuộc thôn Đăk Ch, xã Ia Mr, huyện I, tỉnh Gia Lai là đoạn đường thẳng, mặt đường phẳng, được làm bằng bê tông nhựa rộng 5,6m, có vạch kẻ đường màu vàng, nét đứt ở giữa phân chia 02 chiều xe chạy, mỗi phần đường rộng 2,8m, lề đường được làm bằng đất cấp phối hai bên, mỗi bên rộng 1,5m, có hệ thống rãnh thoát nước hai bên, rộng 0,8m, sâu 0,8m, có 01 biển báo hiệu 207C nằm ngoài lề đường bên trái, hướng từ xã K đi hướng xã Ia Tr, (*là biển giao nhau với đường không ưu tiên)* và có 01 biển báo hiệu 207B (*là biển giao nhau với đường không ưu tiên*) nằm ngoài lề đường bên phải hướng từ xã K đi hướng xã Ia Tr, có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng, tầm nhìn không bị che khuất.

+ Lấy: Trụ mốc Km 396/H1 nằm ngoài lề đường bên phải theo hướng từ xã K đi xã Ia Tr, làm điểm mốc cố định để tiến hành đo, vẽ.

+ Lấy: Mép đường bên phải theo hướng từ xã K đi xã Ia Tr làm mép chuẩn.

+ Số (01) vết màu nâu đỏ tươi (nghi là máu) không rõ hình dạng nằm trên mặt đường nhựa bên trái diện (0,55x0,4)m, đo từ tâm vết cách điểm mốc 21,5m và tâm vết cách mép chuẩn 2,95m.

+ Số (02) vết màu đỏ tươi (nghi là máu) không rõ hình dạng nằm trên mặt đường bên trái diện (0,95x0,28)m, đo từ tâm vết cách tâm vết 01 là 1,05m và tâm vết cách mép chuẩn 3,75m.

+ Số (03) vết chà không rõ hình dạng nằm trên mặt đường bên trái theo chiều hướng khám nghiệm, diện (56,5x0,01)m, đo từ đầu vết cách mép chuẩn 3,0m và cách tâm vết 02 là 1,50m, đuôi vết cách mép chuẩn 4,3m.

+ Số (04) vết chà không rõ hình dạng nằm trên mặt đường bên trái theo chiều hướng khám nghiệm diện (53,5x0,01)m, đo từ đầu vết cách mép chuẩn 3,38m và cách đầu vết số 3 là 3,2m, đuôi vết cách mép chuẩn là 5,0m.

+ Số (05) xe mô tô BKS 81U1-383.14 nằm ngã nghiêng bên trái theo hướng người điều khiển, trên mặt đường, đuôi xe quay hướng xã K, đầu xe quay hướng xã Ia Tr cùng chiều hướng khám nghiệm, đo từ tâm trục

bánh sau cách mép chuẩn 4,9m và cách đuôi vết số 4 là 0,4m, tâm trục bánh trước cách mép chuẩn 4,7m.

+ Số (06) vết bùn đất, nằm rải rác trên mặt đường diện (03x3,5)m, đo từ tâm vết cách mép chuẩn 3,91m và cách tâm vết 02 là 0,35m. *(BL số 52-60).*

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo sự chỉ dẫn, mô tả của Nguyễn D và người làm chứng. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có tài hồ sơ vụ án.

**** Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án:*** Ngày 18/02/2025 Cơ quan chức năng đã khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án, cụ thể:

- *Xe mô tô BKS 81U1-383.14, số loại AIR BLADE, màu sơn đen, vàng; số máy JK14E0285321, số khung RLHJK1401PZ275820, (có dung tích 124,8cm^3), xe đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông (có giấy đăng ký xe số 81000714 cấp ngày 03/02/2024, do Trưởng Công an Ia D, huyện Đức Cơ cấp; chủ xe: Phạm Thị S) sau tai nạn có các dấu vết sau*: Núm cao su tay cầm phía trước bên trái hướng người điều khiển bị mài mòn cao su diện (2,5x2,5)cm, có chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới đo được từ điểm cao nhất xuống mặt đất 84cm; Phanh tay phía bên trái người điều khiển có vết mài mòn kim loại màu sáng trắng diện (02x02)cm, có chiều hướng từ trước ra sau từ dưới lên trên, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất 82cm; Yếm xe bên trái hướng người điều khiển có vết chà để lộ phần nhựa trắng bên trong diện (15x3)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất 56cm; Yếm xe bên phải hướng người điều khiển, bung khỏi vị trí định vị diện (19x02)cm, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất 83cm; Phần mặt trước bệ gác để chân bị bể vỡ diện (12x15)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ trong ra ngoài, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 25cm; Phần mặt ngoài bệ gác để chân trước có vết chà xước nhựa diện (38x4)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 30cm; Phần chân chống xe bên trái có vết mài mòn sáng trắng diện (5x0,05)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ trong ra ngoài, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 25cm; Chân chống giữa bên trái hướng người điều khiển có vết mài mòn sáng trắng diện (4x2)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ trong ra ngoài, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất 80cm; Gác để chân sau bên trái có vết mài mòn sáng trắng diện (8x4)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 39cm; Ốp bảo vệ ống xả thải bên phải bị bể vỡ có diện (22x12)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong, đo từ điểm cao nhất xuống mặt đất là 42cm.

Tại biên bản đo nồng độ cồn số 00188 ngày 18/02/2025, đối với Nguyễn D kết quả đo được là 0,000 Mg/L.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 229/KLGĐTT-KTHS ngày 19/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận, nguyên nhân chết của bà Kpă H'G1 là do chấn thương sọ não.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT - VKS ngày 19/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai đã truy tố Nguyễn D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" .

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn D từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn D đã tự nguyện bồi thường, tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của bị hại là bà Kpă H'Krẽ số tiền 75.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, không đề cập đến.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô BKS 81U1-383.14, số loại AIR BLADE, màu sơn đen, vàng; số máy JK14E0285321, số khung RLHJK1401PZ275820, xe đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông. Quá trình điều tra xác định bà Phạm Thị S là mẹ của Nguyễn D là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô BKS 81U1-383.14, ngày 18/02/2025 bà Sửu đi làm ở trong rẫy, Dưỡng tự lấy xe mô tô BKS 81U1-383.14, tham gia giao thông dẫn đến tai nạn giao thông chết người bà Sửu không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về mặt hình sự. Tuy nhiên, hành vi của bà Sửu đã "*để xe mô tô BKS 81U1-383.14 cho Dưỡng tự lấy để tham gia giao thông khi Dưỡng chưa có giấy phép lái xe theo quy định*" nên hành vi của bà Phạm Thị S vi phạm vào khoản 10, Điều 32, Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai chuyển tài liệu cùng tang vật là xe mô tô BKS 81U1-383.14 đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai để xử lý theo quy định. Vì vậy, không đề cập đến.

Ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản, mức hình phạt

và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/02/2025 Nguyễn D (không giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 81U1-383.14 (có dung tích xi lanh 124,8cm^3) lưu thông trên đường Trường Sơn Đông theo hướng từ xã Ia Mr, huyện I đi hướng thị xã Ayun Pa. Khi đến đoạn Km 396+100 đường Trường Sơn Đông, đoạn thuộc thôn Đăk Ch, xã Ia Mr, huyện I, cách khoảng 29,20 mét phía trước bên phải theo hướng lưu thông của Dưỡng thì Dưỡng nhìn thấy bà Kpă H'G1 đang chuẩn bị đi bộ từ bên phải qua bên trái đường. Thấy vậy, Dưỡng vẫn tiếp tục điều khiển xe lưu thông, khi cách khoảng 6,1m thì Dưỡng nhìn thấy bà H'G đi bộ đến khoảng giữa phần đường bên phải (theo hướng lưu thông của Dưỡng). Lúc này, Dưỡng điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái (*trục bánh trước xe mô tô lấn sang phần đường bên trái là 0,37m, trục bánh sau xe mô tô lấn sang phần đường bên trái là 0,45m*) theo hướng lưu thông để tránh bà H'G thì gác để chân xe mô tô phía sau bên phải tông vào cẳng chân trái của bà Kpă H'G1 làm xe mô tô ngã nghiêng bên trái nằm trên mặt đường, bà H'G ngã xuống mặt đường bị thương tích và được gia đình Dưỡng đến chở đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, đến ngày 20/02/2025 thì chết do chấn thương sọ não. Hành vi của Nguyễn D khi điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát, xử lý kém, không có giấy phép lái xe theo quy định, không đi bên phải theo chiều đi của mình nên đã vi phạm vào khoản 1, Điều 9 và khoản 1, Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn D phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát, xử lý kém, không có giấy phép lái xe theo quy định, không đi bên phải theo chiều đi của mình gây tai nạn làm bị hại bà Kpă H'G1 chết do chấn thương sọ não của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây tác động xấu đến trật tự an toàn chung tại địa phương.Vì vậy, bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm do hành vi của bị cáo đã gây ra.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai

báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại,khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại cũng có một phần lỗi khi qua đường thiếu chú ý quan sát. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi . Kết hợp với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, xét bị cáo đã thể hiện sự ăn năn, hối cải của mình và để cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự xử cho bị cáo dưới khung hình phạt là phù hợp.

Đối với bà Phạm Thị S là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô BKS 81U1-383.14, ngày 18/02/2025 bà Sửu đi làm rẫy, Dưỡng tự lấy xe mô tô trên đi tham gia giao thông dẫn đến tai nạn chết người bà Sửu không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hình sự. Tuy nhiên, hành vi của bà Sửu đã để xe mô tô BKS 81U1-383.14 cho Dưỡng tự lấy để tham gia giao thông khi Dưỡng chưa có giấy phép lái xe theo quy định nên hành vi của bà Phạm Thị S vi phạm vào khoản 10 Điều 32 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai chuyển tài liệu cùng tang vật đến Phòng CSGT Công an tỉnh Gia Lai để xử lý theo quy định. Vì vậy, không đề cập đến.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng về mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là có phần nghiêm khắc. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử cho bị cáo dưới khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa.

[3] Về ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại: Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 06/8/2025. Đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai (PC 10);
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- UBND xã I, tỉnh Gia Lai.
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Viết Thịnh